

NHÌN LẠI QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ (1998 - 2012)

TS PHẠM NGỌC TRÂM
Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

1. Chủ trương của Đảng và thể chế hóa của Nhà nước về Quy chế dân chủ ở cơ sở

Từ năm 1986 đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp nhằm đổi mới hệ thống chính trị ở cơ sở. Một mốc quan trọng đánh dấu quá trình đổi mới hệ thống chính trị ở cơ sở là ngày 18-2-1998, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 30/CT-TW Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đây là sự cụ thể hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, thể hiện nhận thức đúng vai trò đặc biệt của dân chủ trong sự nghiệp đổi mới được xác định tại Đại hội VI, với bài học “Lấy dân làm gốc”, với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Chỉ thị Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được Đảng ban hành trong bối cảnh hệ thống chính trị cơ sở ở nhiều nơi hoạt động mang tính hình thức, nặng về hành chính và không sát dân. Lòng tin vào Đảng và chế độ của một bộ phận nhân dân suy giảm. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Nhân dân bức xúc trước những bất công xã hội và tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí, kỳ cương phép nước chưa nghiêm, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp. Có lúc, có nơi, tình trạng mất dân chủ, quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, sách nhiễu, trù dập, ức hiếp quần chúng... kéo dài trong nhiều năm, tiêu biểu là sự xuất hiện “điểm nóng” ở Thái Bình năm 1997. Do đó, Chỉ thị

đã nghiêm khắc chỉ ra những mặt hạn chế: “... quyền làm chủ của nhân dân còn bị vi phạm ở nhiều nơi, trên nhiều lĩnh vực; tệ quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền, tham nhũng, sách nhiễu, gây phiền hà cho dân vẫn đang phổ biến và nghiêm trọng mà chúng ta chưa đẩy lùi, ngăn chặn được. Phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” chưa được cụ thể hóa và thể chế hóa thành luật pháp, chặm đi vào cuộc sống”. Đảng chủ trương: *Đặt việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở trong cơ chế tổng thể của hệ thống chính trị, phát huy tốt chế độ dân chủ đại diện, thực hiện tốt chế độ dân chủ trực tiếp ở cấp cơ sở để nhân dân bàn bạc và quyết định trực tiếp những công việc quan trọng thiết thực, gắn liền với lợi ích của mình.*

Thực hiện dân chủ ở cơ sở là một vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn, vừa đáp ứng đòi hỏi của tình hình, vừa xây dựng nền móng cho một xã hội dân chủ - vốn là bản chất chế độ XHCN. Dân chủ là khát vọng ngàn đời của nhân dân lao động, là thước đo sự tiến bộ của xã hội, cộng đồng. Dân chủ gắn liền với tư tưởng tự do, quyền tự do của con người. Thực hiện dân chủ chính là ngăn chặn đặc quyền, đặc lợi của một số ít người, hướng tới xây dựng một chính quyền vững mạnh, có khả năng điều phối, cân bằng tích cực các mối quan hệ đa dạng trong xã hội. Từ phát triển dân chủ trong nhân dân để thúc đẩy, phát triển dân chủ trong Đảng; ngược lại,

phát triển dân chủ trong Đảng, lấy dân chủ trong Đảng làm động lực thúc đẩy dân chủ trong nhân dân, là con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất để xây dựng nền dân chủ XHCN.

Chi thị Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là nền tảng để thực hiện dân chủ, là điều kiện quan trọng để các thiết chế dân chủ ở cơ sở nhanh chóng đi vào cuộc sống. Quy chế dân chủ ở cơ sở không chỉ giúp cho người dân hiểu được quyền lợi và nghĩa vụ của mình một cách cụ thể, mà còn làm cho các tổ chức trong hệ thống chính trị thấy rõ trách nhiệm đối với nhân dân, nhằm xây dựng chế độ dân chủ từ cơ sở và củng cố cơ sở của chế độ dân chủ ngày càng vững chắc. Qua đó, tăng cường sức sống cho Đảng, Nhà nước và xã hội, tạo sự ổn định chính trị, xã hội.

Sau khi có Chi thị số 30/C-T-TW, từ tháng 5-1998 đến tháng 2-1999, Chính phủ đã ban hành 3 Nghị định số 29, 71, 07 về Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở (xã, phường, thị trấn; cơ quan và doanh nghiệp nhà nước). Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở đã quy định những việc chính quyền địa phương phải thông tin và công khai để dân biết, những việc dân bàn và quyết định trực tiếp, những việc dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan nhà nước ra quyết định, những việc dân giám sát, kiểm tra và các hình thức thực hiện quy chế dân chủ. Đối với cơ quan, doanh nghiệp nhà nước cũng có nhiều điều quy định cụ thể phù hợp với từng loại cơ sở.

2. Hình thức tổ chức và cơ chế phối hợp hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở như cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân đã phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp hướng dẫn nhân dân xây dựng hương ước, quy ước về nếp

sống tự quản ở thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố, cộng đồng dân cư khác ở cơ sở phù hợp với pháp luật. Đồng thời, phối hợp với chính quyền các cấp lồng ghép nội dung cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Trên cơ sở đó, hình thành các quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể nhân dân với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp. Tuyên truyền vận động nhân dân "sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật", thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, giữ vững kỷ cương xã hội; đấu tranh ngăn chặn mọi hành vi tiêu cực, tự do vô chính phủ, tệ tham nhũng, quan liêu, mất dân chủ, xa dân, ảnh hưởng xấu đến việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Trên cơ sở Quy chế dân chủ, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân các cấp thường xuyên tập hợp ý kiến của các tầng lớp nhân dân, thông qua hoạt động thanh tra nhân dân và các hình thức khác để góp ý kiến với Đảng và Nhà nước về chủ trương, chính sách, pháp luật, cơ chế quản lý, lề lối làm việc, đạo đức, lối sống của cán bộ công chức, đại biểu dân cử; phê bình những việc làm tiêu cực, sai trái, xa rời và thiếu trách nhiệm với dân.

Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, các cấp chính quyền có điều kiện sát dân hơn, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có hiệu quả hơn, qua đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, tăng cường hiệu lực của chính quyền, khắc phục những yếu kém của bộ máy chính quyền.

Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã tạo ra một động lực mới. Quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội đã từng bước được phát huy, góp phần tích cực động viên

nhân dân phấn khởi đẩy mạnh sản xuất, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng. Vai trò, vị trí của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân được nâng cao, nội dung hoạt động phong phú, thiết thực hơn, lôi cuốn được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Nhờ vậy đã phát huy được khả năng sáng tạo của nhân dân để giải quyết những lợi ích, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân. Khối đại đoàn kết dân tộc trên cơ sở liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức được mở rộng hơn, là nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển và giữ vững sự ổn định chính trị - xã hội của đất nước.

Đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân thể hiện trên nhiều mặt về tổ chức, như tập hợp vào các hội, đoàn và nhiều hình thức linh hoạt khác nhau: câu lạc bộ, các loại quỹ, các hoạt động tham quan, du lịch, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... Đồng thời, cho phép các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào Việt Nam hoạt động. NGO (Non Government Organization) quốc tế hoạt động tại Việt Nam tăng từ 30 tổ chức trong năm 1990 lên 400 vào năm 1999, lên 540 vào năm 2000, hơn 700 vào năm 2006 và hiện nay hơn 1.000.

Việc tập hợp quần chúng theo nghề nghiệp, nguyện vọng, sở thích đã và đang phát triển mạnh mẽ và ngày càng đa dạng. Tính đến tháng 5-2012, có hơn 300 hội hoạt động trên cả nước và hơn 2.500 hội các tỉnh, thành phố; chưa kể các loại hình tập hợp như các quỹ, câu lạc bộ, ban liên lạc (đồng hương, đồng tuế, đồng học, đồng ngũ...) giúp nhau giải quyết các vấn đề do cuộc sống đặt ra.

Khác với công tác vận động quần chúng

trong những thời kỳ trước đây, thường được hiểu chỉ là của Đảng và các đoàn thể nhân dân, ngày nay, được xác định là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò của Nhà nước rất quan trọng. Điều này hoàn toàn phù hợp với lý luận về đảng cầm quyền, mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân.

Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là một bước thực hành dân chủ XHCN. Đây là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở cơ sở, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hoá bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm. Mặt trận và các đoàn thể là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, là hình ảnh thu nhỏ của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nơi gửi gắm tâm tư nguyện vọng của nhân dân, nơi các tầng lớp nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, là nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước. Do đó, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở chính là phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận và các đoàn thể trong việc đưa các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống; đồng thời lắng nghe, tập hợp các ý kiến, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân, tổ chức các phong trào để biến tư tưởng thành hành động, đưa các nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống. Mặt trận và các đoàn thể tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp hành động với các cơ quan trong hệ thống chính trị, phục vụ đắc lực công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, không ngừng củng cố và nâng cao vai trò, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

3. Bước phát triển mới trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

Sau gần 10 năm (1998-2007) thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, ngày 19-4-2007, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Đây là bước phát triển không chỉ về mặt pháp lý, mà còn phản ánh sự phát triển của thể chế dân chủ, tiến bộ của xã hội Việt Nam. Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chống tập trung quan liêu, khắc phục dân chủ hình thức. Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể đã quan tâm việc chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do, toàn diện của con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người, tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam ký kết.

Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh mới.

Từ việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, hệ thống chính trị ở cơ sở tiếp tục tăng cường tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính hoá, phát huy vai trò nòng cốt tập hợp, đoàn kết nhân dân, thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội.

Qua quá trình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (1998-2012), việc đổi mới hệ thống chính trị ở cơ sở đã có bước chuyển biến về chất. Từ quan điểm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" được cụ thể hóa và thể chế hóa thành luật pháp, đến thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội, ý thức

dân chủ của người dân được nâng lên rõ rệt, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Thực hiện dân chủ cơ sở đã tác động đến toàn bộ hệ thống chính trị, đặt ra yêu cầu cao hơn cho việc tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phương thức quản lý, tổ chức và hoạt động của Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội theo phương châm *phục vụ cao nhất, tốt nhất những lợi ích của con người, lợi ích của nhân dân*. Những vi phạm quyền dân chủ bị nhân dân và dư luận xã hội lên án mạnh mẽ.

Thực hiện dân chủ trong Đảng - trong nhân dân là mối quan hệ biện chứng. Trong Đảng có thực hiện dân chủ thì mới thực hiện được dân chủ trong dân. Việc thực hiện dân chủ trong nhân dân tác động trực tiếp việc đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong Đảng. Đẩy mạnh dân chủ trong Đảng góp phần quan trọng vào việc củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

Quá trình thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là quá trình nâng cao chất lượng, hiệu quả của hệ thống chính trị ở cơ sở. Nhờ vậy, mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân được thắt chặt. Thông qua đó, hệ thống chính trị ở cơ sở được đổi mới, chỉnh đốn, nâng cao năng lực, vai trò lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực được phát huy, nhiều chính sách và quy chế bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân được thực hiện. Nhân dân cả nước đã phát huy lòng yêu nước, đoàn kết nhất trí, cần cù, năng động, sáng tạo trong thực hiện đường lối đổi mới, ra sức xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN ❖